*Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH CỬU**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 136/2021/HS-ST.
Ngày: 26-11-2021.

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Võ Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*: bà Vũ Thị Hảo và ông Vũ Viết Cẩm

*Thư ký phiên tòa*: bà Đinh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2021 đối với bị cáo:

**Phạm Văn D**, (tên thường gọi: không có), sinh ngày 05 tháng 5 năm 1971; tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: xóm L, xã G, huyện T, tỉnh Nam Định, nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Mai Thị H, sinh năm 1947 (còn sống); gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ tên Lâm Thị T, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2017) và có 03 con, lớn nhất sinh năm: 1992 và nhỏ nhất sinh năm: 2004; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: xấu. Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2015 (Bản án số 104/2015/HS-ST). Ngày 09/02/0218, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ngày 22/02/2016, bị cáo đã thi hành nộp tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0010783 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2021 theo Quyết định tạm giữ số 850/QĐ-ĐTTH ngày 24/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, chuyển tạm giam ngày 28/4/2021 theo Lệnh tạm giam số 886/LTG-ĐTTH ngày 28/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** bà Lâm Thị T, sinh năm: 1973

HKTT: xóm L, xã G, huyện T, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Tổ 4, Ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

* **Người tham gia tố tụng khác**: Đại úy Phạm Thị Hương Mai - Giám định viên tư pháp. Số thẻ: 60015/TP-KTHS cấp ngày 20/01/2018. Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai (Không triệu tập).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Phạm Văn D là đối tượng nghiện ma túy nên biết số điện thoại của đối tượng bán ma túy. Khoảng giữa tháng 3/2021 (không nhớ ngày cụ thể), D sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 có số thuê bao 0981.xxxxxx gọi vào số thuê bao 0982.xxxxxx của nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 2.600.000 đồng ma túy đá và tẩu thủy tinh sử dụng ma túy. Nam thanh niên hẹn D đến ngôi nhà hoang thuộc Ấp B xã V, huyện C nhận ma túy. D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 18G1-225.45 đến điểm hẹn, tiến hành giao nhận ma túy và tẩu thủy tinh thực hiện qua khe cửa căn nhà hoang. Số ma túy này D đã sử dụng 03 lần, phần ma túy còn lại D cất giấu trong người để sử dụng dần. Ngày 22/4/2021, tương tự như lần trước D gọi điện cho nam thanh niên rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 18G1-225.45 đến căn nhà hoang mua 01 bịch ma túy đá với giá 3.000.000 đồng. Ngày 24/4/2021, D bỏ bịch ma tuý đá mua giá 3.000.000 đồng vào ví da hiệu Calvin Klein màu đen giấu trong cốp xe mô tô biển số 18G1-225.45, phần ma tuý còn lại mua lần trước đựng trong bịch nilon D giấu trong túi quần. D mang theo tẩu thuỷ tinh, ống hút và điều khiển xe mô tô đến nhà Vũ Văn N, sinh năm 1987 rủ N sử dụng ma tuý. D lấy 01 vỏ chai nước loại O2 tại nhà N cắm 02 ống hút và tẩu thuỷ tinh rồi lấy ma tuý giấu trong túi quần ra đổ một phần vào bộ dụng cụ cùng N sử dụng, phần ma tuý còn lại D cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, N đi ra ngoài, còn D nằm trên võng thì Công an xã V, huyện C đến nhà N kiểm tra hành chính. Lúc này D làm rơi bịch ma tuý giấu trong túi quần xuống nền nhà, Công an xã V, huyện C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lập hồ sơ giao Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- Thu dưới nền nhà 01 bịch nilon màu trắng được buộc bằng dây thun màu vàng có chứa tinh thể màu trắng là ma tuý (đã được niêm phong);

- Thu trong cốp xe mô tô biển số 18G1-225.45 của Phạm Văn D 01 bóp da hiệu Calvin Klein màu đen bên trong có 01 bịch nilon chứa các tinh thể màu

trăng là ma tuý (đã được niêm phong); 01 ví vải màu nâu; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 18G1-225.45; số tiền 2.000.000 đồng gồm: 03 tờ tiên polime mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng.

- Thu dưới nền nhà: 01 bình nước bằng nhựa loại nước giải khát O2, trên nắp của bình nhựa có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc tím, 01 ống hút màu đỏ sọc trắng, 01 tẩu bằng thủy tinh.

- 01 xe mô tô Honda Wave biển số 18G1-225.45 số khung 1215DY622977, số máy HC12E5622951; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1) 867406040890098, số IMEI (khe cắm thẻ sim 2) 86740641890097.

Tại Kết luận giám định số 836/KLGD-PC09 ngày 27/4/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 8,46968 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 8,40162 gam. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 836/KLĐ-PC09.

* Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ.

- Xe mô tô biển số 18G1-22545 do ông Lâm Văn T, sinh năm 1948 trú tại: Xóm M, xã G, huyện T, tỉnh Nam Định đứng tên trên giấy đăng ký, ông T đã cho con gái là bà Lâm Thị T (là vợ cũ của D). Bà T cho D mượn xe để làm phương tiện đi làm. Bà T không biết D sử dụng xe đi mua ma tuý; 01 ví vải màu nâu và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phạm Văn D không sử dụng vào mục đích phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã giao trả xe mô tô biển số 18G1-22545 và giấy chứng nhận đăng ký cho bà Lâm Thị T.

* Cáo trạng số: 137/CT-VKS-KSHS ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (từ đây viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Văn D mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1) 867406040890098, số IMEI (khe cắm thẻ sim 2) 86740641890097; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 836/KLGĐ-PC09; 01 bóp da hiệu Calvin Klein màu đen; 01 bình nước nhựa loại nước giải khát O2 trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc tím, 01 ống hút màu đỏ sọc trắng; 01 tẩu bằng thủy tinh; trả lại cho Phạm Văn D 01 ví vải màu nâu; số tiền 2.000.000 đồng. Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo: thống nhất bản luận tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn D đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có thể xác định: khoảng 10 giờ ngày 24/4/2021, tại nhà của anh Vũ Văn N thuộc Ấp S, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai, qua công tác kiểm tra hành chính, Công an xã V, huyện C phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn D đã có hành vi tàng trữ 02 bịch ma túy: 01 bịch được D giấu trong túi quần, 01 bịch khác D giấu bên trong bóp da hiệu Calvin Klein màu đen để trong cốp xe mô tô biển số 18G1-225.45 mục đích để sử dụng. Số ma túy này D mua của nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) lần 1 vào khoảng giữa tháng 3/2021, lần 2 vào ngày 22/4/2021, bằng hình thức D sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 có số thuê bao 0981.xxxxxx gọi vào số thuê bao 0982.xxxxxx hỏi mua 2.600.000 đồng và tẩu thủy tinh sử dụng ma túy, lần 2 mua 3.000.000 đồng ma túy đá. Theo Kết luận giám định số 836/KLGD-PC09 ngày 27/4/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 8,46968 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 8,40162 gam. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 836/KLĐ-PC09.

[3]. Xét thấy, bị cáo Phạm Văn D là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, bán, tàng trữ chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được phép của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp, 02 lần mua ma túy loại Methamphetamine với số lượng lớn vừa sử dụng và rủ người khác sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn D đã vi phạm Luật phòng,

chống Ma túy và phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng số: 137/CT-VKS-KSHS ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là trật tự quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống ma túy ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an.

[4.2]. Về nhân thân của bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu thể hiện tại thời điểm phạm tội đã 01 lần bị kết về tội "Tàng trừ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích).

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[4.4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[4.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017, quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo D nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[5.1]. Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 836/KLGĐ-PC09; 01 bóp da hiệu Calvin Klein màu đen; 01 bình nước nhựa loại nước giải khát O2 trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc tím, 01 ống hút màu đỏ sọc trắng; 01 tẩu bằng thủy tinh do là công cụ phạm tội;

[5.2]. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1) 867406040890098, số IMEI (khe cắm thẻ sim 2) 86740641890097 do là công cụ phạm tội;

[5.3]. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn D 01 ví vải màu nâu và số tiền 2.000.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số 0007009 cùng ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[5.4]. Đối với các vật chứng khác trong đó có mô tô biển số 18G1-22545 và giấy chứng nhận đăng ký Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã xử lý giao trả cho bà Lâm Thị T nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều

47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Đối với đối tượng Vũ Văn N có liên quan đến vụ án (hiện nay không có mặt tại nơi cư trú) và đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo D, kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định.

[8]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 135, 136, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

Căn cứ Luật Phòng, Chống Ma Túy năm 2000;

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn D để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 836/KLGĐ-PC09; 01 bóp da hiệu Calvin Klein màu đen; 01 bình nước nhựa loại nước giải khát O2 trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc tím, 01 ống hút màu đỏ sọc trắng; 01 tẩu bằng thủy tinh do là công cụ phạm tội;

[3.2]. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh, số IMEI (khe cắm thẻ sim 1) 867406040890098, số IMEI (khe cắm thẻ sim 2) 86740641890097 do là công cụ phạm tội;

[3.3]. Trả lại cho bị cáo Phạm Văn D 01 ví vải màu nâu và số tiền 2.000.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số 0007009 cùng ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thị T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận*:
- Bị cáo (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐT CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Võ Xuân Sơn**